

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 133/2023/HS-ST
Ngày: 26-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Bính

bà Nguyễn Thị Viết Sáu

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: bà Tôn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 137/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

VĂN HỮU HÙNG D, sinh năm 2000 tại tỉnh Bình Thuận.

HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Hữu L (sinh năm 1968) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1974); Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/7/2022 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 59/2022/HSST (về hành vi phạm tội ngày 19/3/2022).

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt.

Người làm chứng: ông Lê Minh T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: thôn Ba Bàu, xã Hàm Thạnh, huyện H, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/02/2022, Văn Hữu Hùng D đến tiệm bán cá thuộc khu vực xã T, thành phố P

tìm gặp 01 người đàn ông tên thường gọi là “Hưng” (không rõ nhân thân) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý bán và hẹn D ra đường hẻm đất đỏ gần tiệm bán cá để nhận ma túy. Sau đó, D ra hẻm đứng đợi một lúc thì người đàn ông tên “Hưng” đến và đưa cho D 01 gói nylon không màu, được hàn kín, bên trong có chứa ma túy đá, D đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng. Mua được ma túy, D cầm gói ma túy đá trên tay rồi về nhà. Lúc này, D gặp anh Lê Minh T hỏi mượn xe mô tô hiệu Yamaha, biển số 86B4-082.40 để đi công việc thì anh T đồng ý và đưa xe cho D. Sau đó, D cất gói ma túy đá mới mua vào trong túi quần phía trước bên phải D đang mặc, rồi điều khiển xe đến xã T, thành phố P. Khi đi đến khu vực đường Âu Cơ thuộc tổ 6, thôn T, xã T, thành phố P thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố P phối hợp với Công an xã T kiểm tra, phát hiện D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lực lượng tuần tra đã tiến hành lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ tang vật và đưa D về trụ sở làm việc. Tại đây, D đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (01 x 03) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Duy (được niêm phong ký hiệu M).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển số 86B4-082.40, số khung: C640CY758977, số máy: 5C64-748975.

Tại Kết luận giám định số 223/KL-PC09 ngày 09/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2503 gam là Methamphetamine.

Hoàn lại đối tượng giám định: Gói nylon như đã nêu tại mục II của bản kết luận cùng 0,1825 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 223, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong số 223 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ra Quyết định chuyển vật chứng trên đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố P chờ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển số 86B4-082.40, số khung: C640CY758977, số máy: 5C64-748975 thu giữ của Duy là tài sản hợp pháp của anh Lê Minh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe cho anh Thiện.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSPT-HS ngày 19/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P quyết định, truy tố bị cáo Văn Hữu Hùng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Văn Hữu Hùng D, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Văn Hữu Hùng D từ 12 (mười hai) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với đối tượng tên Hùng bán ma túy cho Duy, do không rõ thông tin về nhân thân nên không đủ có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Văn Hữu Hùng D xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Văn Hữu Hùng D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Văn Hữu Hùng D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, tại khu vực tổ 6 thuộc thôn Tiến Thạnh, xã T, thành phố P, Văn Hữu Hùng D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2503 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố P phối hợp với Công an xã T kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật.

Bị cáo D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là trái pháp luật nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã mua ma túy để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đủ dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố đối với bị cáo D là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, làm phức tạp tình hình an ninh trật tự ở địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong số 223 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu vàng đen, biển số 86B4-082.40, số khung: C640CY758977, số máy: 5C64-748975 thu giữ của Duy là tài sản hợp pháp của anh Lê Minh T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả lại chiếc xe cho anh T là đúng quy định pháp luật.

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Hưng bán ma túy cho D, do Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được nhân thân, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Văn Hữu Hùng D**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Văn Hữu Hùng D **01** (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy gói nylon và 0,1825 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 223, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 136 ngày 07/7/2023).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Văn Hữu Hùng D phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/7/2023)/.

Nơi nhận:

- VKSND TP P;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP P;
- Bị cáo;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Nữ Kiều Mỹ